BỆNH VIỆN ĐA KHOA PHƯƠNG ĐÔNG

**KHOA PHỤ SẢN**

**PHIẾU TÓM TẮT THÔNG TIN ĐIỀU TRỊ   
BỆNH LÝ VIÊM GAN VÀ THAI NGHÉN**

| **Điều trị và**  **chăm sóc** | **Ngày nằm viện** | | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Ngày 1** | **Ngày 2** | **Ngày 3** | **Ngày 4 🡪 7** | **Ghi chú** |
| **Khám lâm sàng** | * Cơ năng: mệt mỏi rã rời, hội chứng giả cúm (nhức đầu, sốt nhẹ, đau cơ, đau khớp), rối loạn tiêu hóa (chán ăn, đau vùng thượng vị hoặc hạ sườn phải). * Không nhìn mờ, không hoa mắt, không ám điểm * Sinh hiệu: Mạch, HA bình thường. * Da vàng, củng mạc mắt vàng * Không phù, ngứa * Khám bụng: ấn đau vùng hạ sườn phải, gan to (có thể khó sờ thấy do thai to) * Đo bề cao tử cung, vòng bụng, tim thai, cơn co tử cung * Khám ngôi, thế * Âm đạo, cổ tử cung, tình trạng ối. * Nước tiểu vàng sậm, phân bạc màu | * Đánh giá lại các triệu chứng viêm gan xem có đỡ/giảm * Dấu hiệu chuyển dạ | * Đánh giá lại các triệu chứng viêm gan xem có đỡ/giảm * Dấu hiệu chuyển dạ | Đánh giá lại tình trạng người bệnh | * Phụ nữ mang thai cần được tầm soát viêm gan B. * Cần phân biệt được viêm gan B cấp với tiền sản giật - sản giật. * Con của các sản phụ có HBsAg (+) phải được tiêm đồng thời 0,5 ml huyết thanh có chứa kháng thể miễn dịch chống viêm gan và vắc xin trong vòng 12 giờ đầu sau đẻ ở 2 vị trí khác nhau. Tiêm chủng nhắc lại sau đó 1 tháng, 2 tháng và 1 năm. * Trẻ được bú mẹ hoàn toàn trong 6 tháng đầu. |
| **Cận lâm sàng** | * HBsAg, HbeAg, DNA HBV, đo tải lượng virus * GPT, GOP, ure, creatinine, protein máu, Albumin máu, LDH   - Đông máu, fibrinogen, PLT  - Nước tiểu 24 giờ  - Siêu âm thai  - Đo monitoring … | * GPT, GOP, ure, creatinin protein máu, Albumin máu, Đông máu, fibrinogen, PLT |  | * GPT, GOP, ure, creatinin protein máu, Albumin máu * Đông máu, fibrinogen, PLT * Tổng phân tích nước tiểu * Siêu âm thai * Đo monitoring |
| **Điều trị** | * Điều trị các rối loạn đông máu: vitamin K, huyết tương tươi đông lạnh, tiểu cầu * Truyền dịch (tính lượng dịch vào - ra) * Thuốc kháng virus: Lamivudin hoặc Tenofovir * Theo dõi sát tim thai - cơn co tử cung trên monioring. | * Điều trị các rối loạn đông máu: vitamin K, huyết tương tươi đông lạnh, tiểu cầu * Truyền dịch (tính lượng dịch vào - ra) * Thuốc kháng virus: Lamivudin hoặc Tenofovir * Theo dõi sát tim thai cơn co tử cung trên monioring | * Cân nhắc mổ lấy thai nếu tình trạng bệnh nặng hơn sau khi đã điều chỉnh được rối loạn đông máu * Gây mê toàn thân được khuyến cáo * Nếu tình trạng bệnh cải thiện, tiếp tục điều trị thuốc kháng virus * Theo dõi tim thai- cơn co tử cung trên monioring | * Tiếp tục điều trị thuốc kháng virus đến khi sinh. * Xem xét kế hoạch ra viện |  |
| **Chăm sóc** | * Theo dõi sinh hiệu, nước tiểu, phân * Nghỉ ngơi tương đối tại giường * Chăm sóc cấp III (cơm) | * Theo dõi nhiệt độ, nước tiểu, phân * Chăm sóc cấp III (cơm) | - Chăm sóc cấp III (Cơm) | - Chăm sóc cấp III (Cơm) |  |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | **Họ và tên** | **Chức vụ** | **Ký tên** |
| **Soạn thảo** | Phạm Thị The | Bác sĩ Khoa Phụ Sản |  |
| **Thẩm định** | Nguyễn Tuấn Anh | Trưởng khoa Phụ Sản |  |
| **Phê duyệt** | Nguyễn Trung Chính | Giám đốc bệnh viện |  |